TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 31/2020/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Củ Chi, ngày 18 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

Căn cứ vào Khoản 9 Điều 26, Điểm g Khoản 1, Khoản 3 Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự về việc: "Tranh chấp quyền sử dụng đất".

Xét thấy:

- Ngày 06/8/2019, nguyên đơn là bà Đỗ Thị Kim M nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Củ Chi giải quyết buộc bị đơn là ông Lê Văn P trả cho bà phần đất có diện tích 190,5m^2 (trong đó có 50,7m^2 đất ở), quyền sử dụng đất này nằm trong tổng diện tích đất 2.638,8m^2 thuộc thửa số 4, tờ bản đồ số 33 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 397541, số vào sổ cấp GCN CH 02145, ngày 23/5/2012 do Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi cấp cho ông P;

- Tại Biên bản làm việc về việc xác định lại yêu cầu khởi kiện ngày 17/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, bà M xác định bà tranh chấp quyền sử dụng đất như đã nêu trên với ông P, ngoài ra trên đất còn có căn nhà diện tích khoảng 5,5m x 16m do vợ chồng bà xây dựng, căn nhà này đã được cấp số nhà là số 397, đường N, tổ 19, ấp P, xã P, huyện C. Khi chồng bà mất, để tránh việc tranh chấp với ông P, ngày 10/01/2019, bà đã đề nghị ông P đến Văn phòng công chứng H làm văn bản thỏa thuận phân chia đất, sau khi làm văn bản thỏa thuận bà mới biết trước đó ông P đã cắt 10m đất (phía sau) đã được chia cho bà để chuyển nhượng cho nhiều người khác, vì vậy bà mới gửi đơn tranh chấp quyền sử dụng đất đến Ủy ban nhân dân xã P, huyện C. Ngày 26/7/2019, Ủy ban nhân dân xã P, huyện C mời bà và ông P đến để hòa giải, tại buổi hòa giải thiếu thành phần nằm trong ban hòa giải là 02 hộ dân sống lâu đời ở địa phương, bà có trình bày nhưng không được ghi nhận, bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà và nêu rõ lý do đình chỉ để bà yêu cầu Ủy ban nhân dân xã P, huyện C hòa giải lại với đầy đủ thành phần;

- Xét tại Biên bản hòa giải ngày 26/7/2019 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện C còn thiếu thành phần trong Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai là đại diện một số hộ dân sống lâu đời tại địa phương biết rõ về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất theo quy định tại Điều 202 của Luật đất đai năm 2013 và Điểm b Khoản 1 Điều 88 của Nghị định số 43/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất

đai năm 2013, do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc trường hợp "Chưa đủ điều kiện khởi kiện theo quy định của pháp luật" quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 192 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 64/2020/TLST-DS ngày 05/02/2020 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất", giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Kim M, sinh năm: 1957;

Địa chỉ: Số 357 đường N, tổ 19, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố H.

Địa chỉ liên lạc: Số 34Đ, hẻm 34 đường N, tổ 61, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố H.

* *Bị đơn:* Ông Lê Văn P, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: Số 6/11A đường N, tổ 19, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố H.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà Đỗ Thị Kim M được quyền khởi kiện lại khi có đủ điều kiện khởi kiện;
- Trả lại đơn khởi kiện, tài liệu, chứng cứ kèm theo cho bà Đỗ Thị Kim M.
- Bà Đỗ Thị Kim M được miễn nộp tiền tạm ứng án phí do là người cao tuổi theo Luật người cao tuổi năm 2009.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI
THẨM PHÁN